

NGHỊ QUYẾT

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 16 Hội đồng nhân dân
thành phố Cần Thơ khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân ngày 02 tháng 4 năm 2005;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 16 Hội đồng nhân dân thành phố khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016, ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Hội đồng nhân dân thành phố đánh giá phiên chất vấn đã diễn ra dân chủ, công khai, đúng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị được chọn chất vấn và nhận được sự quan tâm theo dõi, giám sát của cử tri thành phố. Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đặt câu hỏi thẳng thắn với tinh thần xây dựng, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, bức xúc, nội dung phong phú, sát hợp với thực tế và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị được chất vấn. Giám đốc các sở tập trung nội dung các câu hỏi, trả lời có trọng tâm, giải trình cơ bản hầu hết các vấn đề đặt ra, đưa ra những giải pháp cần thiết, đặc biệt, có cam kết lộ trình thực hiện hoàn thành các nội dung được đại biểu chất vấn; đồng thời, nghiêm túc nhận trách nhiệm liên quan đến ngành, lĩnh vực mình phụ trách, quản lý.

Điều 2.

Hội đồng nhân dân thành phố ghi nhận các giải pháp tích cực của Ủy ban nhân dân thành phố, giám đốc các sở đã cam kết trước Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thứ 16, khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Để việc thực hiện nội dung chất vấn được tập trung, giải quyết dứt điểm từng vấn đề, Hội đồng nhân dân thành phố yêu cầu:

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và lĩnh vực thông tin, truyền thông

a) Tham mưu lãnh đạo thành phố tổ chức triển khai, thực hiện tốt Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

b) Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các cơ chế chính sách có liên quan xây dựng Đề án thực hiện chính quyền điện tử theo chủ trương của Chính phủ. Đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan hành chính nhà nước;

c) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách, giải pháp chỉ đạo, điều hành, những thành quả đạt được để tạo niềm tin, sự đồng thuận và động lực phát triển thành phố công nghiệp hiện đại;

d) Xử lý việc lợi dụng tự do dân chủ thông tin, tuyên truyền sai sự thật, xuyên tạc tình hình, gây phương hại đến uy tín cơ quan, tổ chức, cá nhân và lợi ích của Nhân dân;

đ) Chủ động cung cấp thông tin về kinh tế, xã hội, những sự kiện quan trọng của đất nước và thành phố để định hướng dư luận, tạo sự minh bạch về thông tin được cung cấp. Đồng thời, lắng nghe phản hồi chính sách để tham mưu điều chỉnh phù hợp, hiệu quả;

e) Chấn chỉnh và xử lý ngay các hành vi vi phạm liên quan đến lĩnh vực thông tin truyền thông trong thời gian qua như: Tin nhắn rác vào máy điện thoại di động; lừa đảo qua mạng internet; in ấn và phát các tờ rơi sai quy định;...

g) Tăng cường kiểm tra và có biện pháp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ lĩnh vực truyền thông, như: Chất lượng và hình ảnh các kênh truyền hình cáp (nhất là trong điều kiện thành phố đang triển khai thực hiện Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất), chất lượng đường truyền mạng internet ;...

h) Khắc phục tình trạng cáp viễn thông giăng, kéo không an toàn, mất mỹ quan đô thị, gắn với việc ngầm hóa các hệ thống cáp ở các tuyến đường, các khu dân cư mới ;

i) Tăng cường công tác tuyên truyền về những quy định mới liên quan lĩnh vực thông tin, truyền thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn

a) Tích cực hoàn thiện và triển khai đồng bộ Đề án tái cơ cấu nông nghiệp, theo hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, tăng giá trị sản phẩm và thu nhập cho nông dân. Hoàn thiện thể chế mô hình “Cánh đồng lớn” tăng cường mối liên kết “bốn nhà”, đặc biệt là trách nhiệm của các bên trong liên kết, hợp tác;

b) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, trước mắt là ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực nông nghiệp đã được nghiệm thu. Tiếp tục nghiên cứu và ứng dụng các đề tài phù hợp với điều kiện sản xuất và hàng hóa nông sản của Cần Thơ, để giúp nông dân giảm bớt chi phí sản xuất, tăng giá trị hàng hóa, cây giống, con giống; kỹ thuật canh tác,...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sau thu hoạch, xây dựng mô hình hỗ trợ nông dân sau thu hoạch giúp nâng cao giá trị hàng nông sản;...

c) Thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại thị trường trong nước. Mở rộng thị trường xuất khẩu hàng nông sản phù hợp với lợi thế và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, nhất là đối với lúa gạo, thủy sản, trái cây có giá trị thương phẩm;

d) Hỗ trợ nông dân xây dựng và đăng ký thương hiệu các mặt hàng nông sản, thủy sản có giá trị thương phẩm và giá trị xuất khẩu;

đ) Quan tâm và hoàn thiện hệ thống thủy lợi (thủy lợi tạo nguồn và thủy lợi nội đồng) theo hướng phục vụ đa mục tiêu: Phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi thủy sản, phòng chống sạt lở các sông, kênh, rạch góp phần đổi mới kinh tế - xã hội nông thôn;

e) Thực hiện tốt chủ trương, chính sách về thu mua tạm trữ lúa, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, chính sách hỗ trợ giống để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây màu theo diện tích quy định, chính sách hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, chương trình hỗ trợ cây giống, con giống phù hợp từng quận, huyện,...

g) Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu đến cuối năm 2015 thành phố được công nhận thêm 4 - 5 xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới và hoàn thành việc xây dựng huyện Phong Điền là huyện nông thôn mới;

h) Phối hợp ngành Công Thương tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm việc sản xuất, mua bán hàng hóa, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn gia súc kém chất lượng.

3. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và lĩnh vực khoa học, công nghệ

a) Xây dựng và hoàn thiện các thể chế pháp lý về khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển khoa học công nghệ. Đặc biệt, căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đã được phê duyệt, ngành cần tham mưu xây dựng chiến lược, kế hoạch để phát triển khoa học, công nghệ phù hợp trong từng giai đoạn phát triển của thành phố, để làm cơ sở và định hướng phát triển;

b) Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, xét chọn, đánh giá, nghiệm thu các đề tài khoa học công nghệ, đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, công bố, tuyên truyền kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; quản lý tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của thành phố;

c) Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đổi mới công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và các hoạt động khác áp dụng vào sản xuất kinh doanh;

d) Hướng dẫn, quản lý các hoạt động chuyển giao công nghệ trên địa bàn (Chuyển giao công nghệ; đánh giá, định giá giám định, môi giới và tư vấn chuyển giao công nghệ; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, thẩm định nội dung khoa học công nghệ và các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương).

Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về sử dụng, trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ quản lý khoa học và công nghệ của địa phương;

đ) Phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp trong việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào sản xuất, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ vào trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản,... Hỗ trợ nông dân xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp;

e) Phối hợp ngành Công Thương thực hiện chính sách khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, phát triển sản xuất, kinh doanh, tiêu chuẩn kỹ thuật và nhãn hiệu hàng hóa, bảo vệ thương hiệu. Đặc biệt, hỗ trợ ngành Công Thương trong việc xây dựng và phát triển Vườn ươm công nghệ thành phố.

Điều 3.

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ, đúng thẩm quyền, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xem xét, giải quyết các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cam kết của Ủy ban nhân dân và các sở, ngành theo tinh thần nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2015 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể TPCT;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HĐ,250.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hiểu